

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69 /2021/HS-ST
Ngày: 06 - 10 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dương Thị Hồng Liên

2. Bà Đặng Thị Thu

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Đức Hải - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Chung- Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2021/HSST ngày 03 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2021; Thông báo về việc hoãn phiên tòa số 26/2021/TB-TA ngày 09 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Trần Thanh C; tên gọi khác: Không; sinh ngày 26 tháng 02 năm 1974 tại Quảng Bình; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Số 15 X, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn C; sinh năm: 1944 và bà: Lê Thị L; sinh năm: 1950; Hiện ông, bà làm ruộng và trú tại: Thôn V, xã N, huyện N, tỉnh Quảng Bình; gia đình có 05 anh chị em, bị cáo C là con thứ 2 trong gia đình; có vợ: Lê Thị T; sinh năm: 1972; nghề nghiệp: Nội trợ; trú tại: Tổ dân phố Đ, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Bình; có 01 người con, sinh năm 2008; tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/5/2021 đến ngày 14/5/2021 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa theo giấy triệu tập.

2. Nguyễn Tình C; tên gọi khác: không; sinh ngày 04 tháng 01 năm 1961 tại Quảng Bình; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ dân phố 14, phường L, thành phố

H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn H (Đã chết) và bà: Lê Thị Á; sinh năm: 1935; nghề nghiệp: Nội trợ; Trú tại: Xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình; gia đình có 07 anh chị em, bị cáo C là con thứ 4 trong gia đình; có vợ: Võ Thị H; sinh năm: 1983; nghề nghiệp: Nội trợ; trú tại: Tổ dân phố 14, phường L, thành phố H, tỉnh Quảng Bình; Có 02 người con, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 1998; tiền án: không; tiền sự: không;

Nhân thân: Từ nhỏ được nuôi dưỡng cho đi học đến lớp 7/10 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình. Tháng 02 năm 1979 đi nghĩa vụ quân sự tại Ban chỉ huy quân sự tỉnh Bình Trị Thiên, sau đó được chuyển chuyên nghiệp đến năm 1989 xuất ngũ. Từ năm 1992 năm 1998 xuất khẩu lao động tại Cộng hòa Liên bang Đức. Từ năm 1998 đến nay lao động và sinh sống tại phường Bắc Lý. Ngày 08/6/1999 bị Phòng Cảnh sát Hình sự Công an tỉnh Quảng Bình xử phạt vi phạm hành chính 500.000 đồng về hành vi Đánh bạc. Ngày 02/6/2005 bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự quản lý kinh tế và chức vụ Công an tỉnh Quảng Bình xử phạt vi phạm hành chính 4.000.000 đồng về hành vi vận chuyển hàng nhập lậu. Đã thi hành các quyết định nêu trên.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/5/2021 đến ngày 14/5/2021 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới, sau đó được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa theo giấy triệu tập.

3. Nguyễn Thanh L; tên gọi khác: không; sinh ngày 25 tháng 10 năm 1963 tại Quảng Bình; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Thôn 6 Đ, xã N, thành phố H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Hữu R (Đã chết) và bà: Trần Thị T; sinh năm: 1930; nghề nghiệp: nội trợ; trú tại: xã N, thành phố H, tỉnh Quảng Bình; gia đình có 07 anh chị em, bị cáo L là con thứ 4 trong gia đình; có vợ: Đoàn Thị H; Sinh năm: 1967; Nghề nghiệp: Kinh doanh; trú tại: Thôn 6 Đ, xã N, thành phố H, tỉnh Quảng Bình; có 02 người con, lớn sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 1993; tiền án: không; tiền sự: không;

Nhân thân: Sinh ra và lớn lên được gia đình nuôi dưỡng cho ăn học đến lớp 7/10. Từ năm 1982 đến năm 1986 đi nghĩa vụ quân sự tại Đoàn 557 - Quân khu 7. Sau đó phục viên về lao động tự do cho đến ngày phạm tội.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/5/2021 đến ngày 14/5/2021 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới, sau đó được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa theo giấy triệu tập.

4. Nguyễn Xuân T; tên gọi khác: Không; sinh ngày 12 tháng 02 năm 1986 tại Đăk Lăk; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Tổ dân phố 9, phường L, thành phố H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Nhân viên xuất nhập khẩu; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Xuân Q, sinh năm 1961; hiện ông làm ruộng và trú tại huyện B, tỉnh Đăk Lăk và bà: Nguyễn Thị Túy V, sinh năm 1966; trú tại: Thành phố R, tỉnh Khánh Hòa; gia đình có 02 anh em, bị cáo T là con út; có vợ: Lê Thị Minh C,

sinh năm 1985; nghề nghiệp: Kinh doanh; trú tại: Tổ dân phố 9, phường L, thành phố H, tỉnh Quảng Bình; có 02 người con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2018; tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/5/2021 đến ngày 14/5/2021 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới, sau đó được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa theo giấy triệu tập.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn Đ; Sinh ngày: 15/8/1975; địa chỉ: Tổ dân phố 9, phường L, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Hoàng Minh T; Sinh ngày: 20/01/1978; địa chỉ: Tổ dân phố 9, phường L, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Ông Nguyễn Lương L; Sinh ngày: 14/01/1967; địa chỉ: Tổ dân phố 9, phường L, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

4. Anh Trần Văn Đ; Sinh ngày 24/6/1989; địa chỉ: Tổ dân phố 11, phường L, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

5. Ông Lê Công T; Sinh năm: 1950; địa chỉ: Tổ dân phố 9, phường L, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

6. Chị Lê Thị Minh C; Sinh ngày: 04/01/1985; địa chỉ: Tổ dân phố 9, phường L, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

7. Chị Đoàn Thị Ngọc T; Sinh ngày 01/01/1978; địa chỉ: Tổ dân phố 5, phường L, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

8. Anh Trần Anh D; Sinh ngày: 05/6/1981; địa chỉ: Tổ dân phố 4, phường L, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

9. Anh Triệu Quang T; Sinh ngày 30/01/1978; địa chỉ: Tổ dân phố 9, phường L, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 11/5/2021, Trần Thanh C, Nguyễn Tình C, Nguyễn Thanh L và Nguyễn Xuân T ngồi uống nước tại quán cà phê Mộng của ông Lê Công T ở số 1 đường S, thuộc tổ dân phố 9, phường L, rồi cùng rủ nhau đánh bài ăn tiền bằng hình thức “phỏm” thắng thua bằng tiền Việt Nam đồng. Đến khoảng 13 giờ 15 phút cùng ngày, Công an thành phố Đồng Hới phối hợp với Công an phường L bắt quả tang hành vi đánh bạc. Thu giữ tại chiều bạc số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc 700.000 đồng và 02 bộ bài tú lơ khơ 52 lá. Thu giữ số tiền xác định để đánh bạc gồm: trên người C 2.700.000 đồng, trên người C 1.740.000 đồng, trên người L 1.140.000 đồng. Thu giữ của T 1.900.000 đồng xác định không sử dụng để đánh bạc. Tổng số tiền dùng để đánh bạc là 6.280.000 đồng.

Cùng thời điểm, lực lượng Công an bắt quả tang trong quán cà phê 01 chiếu bạc khác có Hoàng Minh T, Nguyễn Văn Đ, Trần Văn Đ và Nguyễn Lương L đang đánh bạc, tổng số tiền đánh bạc là 4.003.000 đồng.

Ông Lê Công T không biết các bị can đánh bạc tại quán cà phê của mình.

Hình thức đánh bạc “phỏm” như sau: Người chia bài dùng 01 bộ bài chia cho mỗi người 09 lá bài, riêng người chia được 10 lá bài, còn lại 15 lá bài úp giữa bàn. Một trong ba người còn lại dùng bộ bài khác (bộ bài thứ 02) lấy 01 lá bất kỳ trong 52 lá, lật ngửa ra gọi là bài chủ. Sau khi chia xong, người chia bài đánh trước 01 lá bài cho người sát bên cạnh (trái/phải), nếu người đó không ăn thì có quyền bốc 01 lá bài trong 15 lá úp giữa bàn, bốc thứ tự từ trên xuống dưới, nếu ăn thì không bốc nữa. Người nào về nhất thì được chia bài. Trường hợp ăn 01 lá bài thì được hưởng 20.000 đồng của người bị ăn; ăn lá thứ 02 thì được hưởng 20.000 đồng; ăn lá thứ 03 thì gọi là ù đèn, được hưởng 40.000 đồng của người bị ăn cộng thêm tiền ăn của 02 lá bài trước (ăn gà), tổng cộng 80.000 đồng, hai người còn lại không mất tiền ù. Trường hợp bài ù mà không ăn 03 lá bài của cùng 01 người thì được ăn của 03 người còn lại mỗi người 100.000 đồng, tổng cộng 300.000 đồng. Người nhất được ăn người thứ hai là 20.000 đồng, ăn người thứ ba là 30.000 đồng, ăn người thứ tư là 60.000 đồng. Ăn của người chấy (không có phỏm) là 80.000 đồng. Người nào bị ăn lá bài chót (lần đánh cuối cùng) thì bị mất 80.000 đồng cho người ăn lá bài chót.

Khi hạ bài, ngoài số bài trong phỏm ra, người nào cầm bài trên tay có tổng số điểm thấp nhất và hạ trước thì về nhất, tính điểm như sau: số điểm của mỗi lá bài là con số trên lá bài đó, riêng lá J = 11 điểm, lá Q = 12 điểm, lá K = 13 điểm, lá A = 01 điểm.

Phỏm là: trong 10 lá bài có 03 lá bài trở lên giống điểm nhau (ví dụ: 03 lá 8,...) hoặc có 03 lá bài đồng chất liên tiếp trở lên (ví dụ: 6,7,8 cơ...)

Ù là: trong 10 lá bài có 03 phỏm trở xuống, chỉ được dư tối đa 01 lá bài.

Chấy: trong 10 lá bài không có phỏm.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ 02 bộ bài tứ lơ khơ 52 lá và 6.280.000 đồng dùng để đánh bạc. Thu giữ của Nguyễn Xuân T 1.900.000 đồng. Thu giữ và trả lại cho Trần Thanh C 01 điện thoại di động, loại bàn phím, hiệu Nokia, màu vàng và 01 điện thoại di động, hiệu Iphone X, màu trắng; Nguyễn Thanh L 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung A31, màu đen; Nguyễn Tình C 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6 plus, màu xám.

Tại bản Cáo trạng số 52/CT-VKSDH- TA ngày 03 tháng 8 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới truy tố các bị cáo Trần Thanh C, Nguyễn Tình C, Nguyễn Thanh L và Nguyễn Xuân T ra trước Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới để xét xử về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã

phát biểu lời luận tội, chứng minh và phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà các bị cáo Trần Thanh C, Nguyễn Tình C, Nguyễn Thanh L và Nguyễn Xuân T đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử kết tội các bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng có xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi áp dụng hình phạt. Đề nghị HĐXX:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Trần Thanh C, Nguyễn Tình C, Nguyễn Thanh L và Nguyễn Xuân T. Áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Tình C và Nguyễn Thanh L.

Phạt tiền mỗi bị cáo Trần Thanh C, Nguyễn Tình C, Nguyễn Thanh L và Nguyễn Xuân T từ 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng) đến 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) để sung nộp ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung nộp ngân sách nhà nước số tiền 6.280.000 đồng là tiền mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

- Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ 52 lá mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

- Trả lại cho Nguyễn Xuân T 1.900.000 đồng là tiền mà bị cáo T không sử dụng vào việc đánh bạc.

Bị cáo Trần Thanh C, Nguyễn Tình C, Nguyễn Thanh L và Nguyễn Xuân T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi đánh bạc của Hoàng Minh T, Nguyễn Văn Đ, Trần Văn Đ và Nguyễn Lương L đều không cấu thành tội phạm. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã xử phạt hành chính mỗi người 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc.

Ông Lê Công T là chủ quán cà phê Mộng không biết vụ việc đánh bạc tại quán cafe của mình nên không xem xét xử lý.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, các bị cáo Trần Thanh C, Nguyễn Tình C, Nguyễn Thanh L và Nguyễn Xuân T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và xin được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền,

về trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với người tham gia tố tụng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 11/5/2021, Công an thành phố Đồng Hới phối hợp với Công an phường Bắc Lý bắt quả tang tại quán cà phê Mộng của ông Lê Công T ở số 01 S thuộc tổ dân phố 9, phường L. Xác định Trần Thanh C, Nguyễn Tình C, Nguyễn Thanh L và Nguyễn Xuân T đang thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức “phỏm” được thua bằng tiền Việt Nam đồng, tổng số tiền 6.280.000 đồng và 02 bộ bài tú lơ khơ 52 lá, trong đó thu giữ tại chiều bạc số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc 700.000 đồng; thu giữ số tiền xác định để đánh bạc gồm: trên người C 2.700.000 đồng, trên người C 1.740.000 đồng, trên người L 1.140.000 đồng.

Hành vi tụ tập sát phạt ăn thua nhau bằng tiền trái phép của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc. Số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 6.280.000 đồng. Do đó, Trần Thanh C, Nguyễn Tình C, Nguyễn Thanh L và Nguyễn Xuân T phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo Trần Thanh C, Nguyễn Tình C, Nguyễn Thanh L và Nguyễn Xuân T theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến khách thể được luật hình sự bảo vệ, đó là an toàn công cộng, trật tự công cộng. Đánh bạc là tệ nạn xã hội, gây mất trật tự trị an ở địa phương, làm băng hoại đạo đức, lối sống, thuần phong mỹ tục và ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống kinh tế của bản thân, gia đình và xã hội. Hành vi của các bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, đánh bạc bằng hình thức đánh “phỏm” được thua bằng tiền Việt Nam đồng. Các bị cáo đều là người trưởng thành, cũng nhận thức được rằng hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Nên cần xử các bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét vai trò, mức độ thực hiện hành vi phạm tội và nhân thân của từng bị cáo thấy rằng: Đây là vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn. Các bị cáo nhất thời phạm tội, không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ với nhau trong quá trình thực hiện tội phạm. Các bị cáo đều là người thực hành tội phạm tích cực từ đầu cho đến khi bị bắt, vai trò của các bị cáo trong vụ án là ngang nhau.

Tuy nhiên xét trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối cải với sai phạm của bản thân; đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Hội đồng xét xử quyết định áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xét giảm nhẹ cho các bị cáo. Riêng đối với hai bị cáo Nguyễn Tình C, Nguyễn Thanh L đã có thời gian phục vụ trong quân đội nên áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các bị cáo không chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và các bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 35 của Bộ luật Hình sự để áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền đối với các bị cáo cũng đủ để giáo dục cải tạo các bị cáo.

Đối với hành vi đánh bạc của Hoàng Minh T, Nguyễn Văn Đ, Trần Văn Đ và Nguyễn Lương L đều không cấu thành tội phạm. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã xử phạt hành chính mỗi người 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc.

Ông Lê Công T là chủ quán cà phê Mộng không biết vụ việc đánh bạc tại quán cafe của mình nên không xem xét xử lý. Tại phiên tòa hôm nay cũng cần nhắc nhở để rút kinh nghiệm nâng cao ý thức pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do áp dụng hình phạt chính đối với các bị cáo là hình phạt tiền nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra và xét xử vụ án xác định được số tiền 6.280.000 đồng là tiền mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc do đó cần tịch thu sung nộp ngân sách nhà nước; Đối với 02 bộ bài tú lơ khơ 52 lá đã qua sử dụng mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy; Đối với số tiền 1.900.000 đồng là tiền mà bị cáo T không sử dụng vào việc đánh bạc cần trả lại cho Nguyễn Xuân T theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ và trả lại cho Trần Thanh C 01 điện thoại di động, loại bàn phím, hiệu Nokia, màu vàng và 01 điện thoại di động, hiệu Iphone X, màu trắng không dùng để đánh bạc; Nguyễn Thanh L 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung A31, màu đen không dùng để đánh bạc; Nguyễn Tình C 01 điện thoại di động, nhãn hiệu

Iphone 6 plus, màu xám không dùng để đánh bạc. Việc xử lý vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới như trên là đúng quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét lại.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật.

[8] Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố: Các bị cáo Trần Thanh C, Nguyễn Tinh C, Nguyễn Thanh L và Nguyễn Xuân T phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử: Phạt tiền đối với Trần Thanh C số tiền 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng) để sung nộp ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử: Phạt tiền đối với Nguyễn Tinh C số tiền 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng) để sung nộp ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử: Phạt tiền đối với Nguyễn Thanh L số tiền 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng) để sung nộp ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử: Phạt tiền đối với Nguyễn Xuân T số tiền 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng) để sung nộp ngân sách Nhà nước.

3. Xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung nộp ngân sách nhà nước số tiền 6.280.000 đồng (Số tiền hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới theo Biên lai thu tiền số AA/2015/No 0002039 ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới).

Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ 52 lá, đã qua sử dụng. Vật chứng trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/8/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình và Chi cục Thi hành án dân

sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Trả lại cho Nguyễn Xuân T 1.900.000 đồng là tiền mà bị cáo T không sử dụng vào việc đánh bạc. (Số tiền hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới theo Biên lai thu tiền số AA/2015/No 0002039 ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới).

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Xử buộc Trần Thanh C, Nguyễn Tình C, Nguyễn Thanh L và Nguyễn Xuân T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Báo cho bị cáo Trần Thanh C, Nguyễn Tình C, Nguyễn Thanh L và Nguyễn Xuân T có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (06/10/2021). Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được thông đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Công an thành phố Đồng Hới;
- Chi cục T.H.A.D.S thành phố Đồng Hới;
- T.H.A phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thanh Hoa